| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày: 31-7-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Tòng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Hữu Thiện;

2. Ông Trần Minh Châu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Hồ Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Chí H**, sinh ngày 02-02-2000, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT: Khu phố LT, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Khu phố NĐ, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1979 và bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm: 1979; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23-4-2023 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Lê Thị T1, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: Ấp A, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú: Khu phố NB, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Chí H làm việc tại Công ty xây dựng cầu đường Đ; thuộc ấp A, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, H thường đến quán nước của Chị Lê Thị T1 để uống nước nên nhìn thấy trên cổ của chị T1 và chị Lê Thị L, sinh năm 1966, ngụ ấp A, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (chị ruột chị T1, phụ bán nước), mỗi người có đeo sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 05 chỉ. H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của một trong hai người trên để bán lấy tiền trả nợ.

Đến khoảng 19 giờ ngày 22-4-2023, H điều khiển xe mô tô biển số 70H3-5760 chuẩn bị đem theo một bình xịt nước sơn màu tím, mục đích để xịt vào người phát hiện nhằm tẩu thoát. Lúc này, H đi từ Khu phố NĐ, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh đến quán nước của chị T1 và chị L. Khi đến nơi, H nhìn thấy phía trong nhà có chị T1 và chị L;  H dừng xe phía ngoài đường và đi lại trụ điện cúp cầu dao điện. H thấy chị T1 và chị L đứng dậy nên H leo lên xe bỏ chạy đi được 500 mét; do suy nghĩ việc không có tiền trả nợ nên H tiếp tục quay trở lại. Khi đến quán nước H nhìn vào phía trong thấy anh Lê Văn H1 (chồng chị T1), sinh năm 1969, ngụ ấp A, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh đang nằm trên võng phía ngoài; chị T1 nằm võng giữa; còn chị L nằm võng phía trong. Lúc này, H đi lại trụ điện cúp cầu dao điện lần thứ hai và đi bộ vào bên trong quán đến chỗ của chị T1 là nơi gần nhất để giật dây chuyền vàng, thì anh H1 ở phía ngoài đứng dậy hỏi: "*Ai vậy? Đi đâu đó*?" nhưng H không trả lời, nên anh H1 truy hô to "*Cướp, Cướp*". Lúc này, H lấy bình nước sơn màu tím xịt về phía người anh H1 nhưng không trúng, rồi bỏ chạy bộ vào hướng lô cao su, để lại xe mô tô biển số 70H3-5760. H đi được khoảng 500 mét thì vứt bỏ bình nước sơn màu tím, H tiếp tục chạy trốn thì bị lực lượng Công an xã Bến Củi phát hiện, đưa về trụ sở. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu tiến hành bắt khẩn cấp H để điều tra làm rõ.

- Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 10-5-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Dương Minh Châu kết luận:

+ 01 sợi dây chuyền, vàng 18K, trọng lượng 05 chỉ của Chị Lê Thị T1; tại thời điểm ngày 22 tháng 4 năm 2023 có giá trị là 16.415.000 đồng.

+ 01 sợi dây chuyền, vàng 18K, trọng lượng 05 chỉ của chị Lê Thị L; tại thời điểm ngày 22 tháng 4 năm 2023 có giá trị là 16.415.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Chí H đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án:

+ 01 điện thoại di động Iphone, số Imei 1: 353061289795812; số Imei 2: 353061289574530 đã qua sử dụng.

+ 01 chai sơn không có nắp đậy, trên chai có chữ SPRAY Sơn phun, kích thước 18 x 6 cm.

Bị cáo H không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

Cáo trạng số: 47/CT-VKS DMC ngày 30-6-2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí H về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H với mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời trình bày của bị hại; người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 22-4-2023, do muốn có tiền trả nợ nên bị cáo Nguyễn Chí H chuẩn bị một bình xịt nước sơn màu tím rồi điều khiển xe mô tô biển số 70H3-5760 đến nhà của Chị Lê Thị T1 tại ấp A, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; tại đây, bị cáo nhanh chóng tiếp cận bị hại để giật lấy sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 05 (năm) chỉ; trị giá là 16.415.000 đồng nhưng do anh Lê Văn H1 phát hiện truy hô, H dùng bình xịt nước sơn xịt về phía người anh H1 rồi bỏ chạy tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Hội đồng xét xử xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và

tăng nặng trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo được tuyên dương vì có thành tích tiêu biểu trong công tác phòng, chống dịch covid; có người ông được tặng thưởng huân chương kháng chiến; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong vụ án này, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã điều nghiên kỹ, chuẩn bị hung khí, sau đó tạo ra điều kiện thuận lợi và nhanh chóng tiếp cận người bị hại để giật tài sản thể hiện tính chất rất nguy hiểm; tuy nhiên, vì nguyên nhân ngoài ý muốn nên không chiếm đoạt được tài sản là trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 của Bộ luật Hình sự nên khi xem xét hình phạt giành cho bị cáo Hội đồng xét xử có căn cứ Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Ghi nhận ông Huỳnh Văn B đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70H3-5760, số khung: BS1000775457; số máy LC 150FMGY775457.

[5.2] 01 chai sơn không có nắp đậy, trên chai có chữ SPRAY Sơn phun, kích thước 18 x 6 cm; là phương tiện phạm tội; phải tịch thu tiêu hủy.

[5.3] 01 điện thoại di động Iphone, số Imei 1: 353061289795812; số Imei 2: 353061289574530 đã qua sử dụng là tài sản không liên quan đến vụ án nên tuyên trả cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí H phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-4-2023.

**2.** Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[2.1] Ghi nhận ông Huỳnh Văn B đã nhận lại 01 (một) xe mô tô biển số 70H3-5760, số khung: BS1000775457; số máy LC 150FMGY775457.

[2.2] Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chai sơn không có nắp đậy, trên chai có chữ SPRAY Sơn phun, kích thước 18 x 6 cm.

[2.3] Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí H 01 (một) điện thoại di động Iphone, số Imei 1: 353061289795812; số Imei 2: 353061289574530 đã qua sử dụng. Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-7-2023).*

**3**. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Chí H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

**5**. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án , bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh . Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Công an Huyện D;
- Chi cục THADS H.Dương Minh Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Trần Thanh Tòng**